

**QUYẾT ĐỊNH
KHÔNG CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ Điều 32 và Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Vũ Duy T và bà Phạm Thị L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của ông Vũ Duy T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 8 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Ông Vũ Duy T, sinh năm 1963; Nơi cư trú: thôn G, xã Đ, thành phố T1, tỉnh T1.

2. Bà Phạm Thị L, sinh năm 1963; Nơi cư trú: thôn G, xã Đ, thành phố T1, tỉnh T1.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án ngày 23 tháng 8 năm 2022 và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 8 năm 2022 không đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, cụ thể:

Ngày 30 tháng 8 năm 2022 bà Phạm Thị L có đơn và văn bản ý kiến gửi Tòa án về việc thay đổi ý kiến không đồng ý thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án không công nhận kết quả hòa giải tại Trung tâm hòa giải ngày 19 tháng 8 năm 2022.

Xét thấy trong thời hạn chuẩn bị ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành nhưng một bên có ý kiến không đồng ý nội dung đã thỏa thuận thể hiện thỏa thuận đó là không hoàn toàn tự nguyện;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 8 năm 2022.

2. Thẩm phán chuyển Quyết định này, Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo cho Tòa án có thẩm quyền giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn
(UBND xã Đ, thành phố T1, tỉnh T1; GCNKH số
16 ngày 16/02/1986);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Sơn